

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG
Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Trà Ôn, ngày 15 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Mai Thị Kim T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp T, xã C, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Thạch No**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp V, xã C, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Kim T và anh Nguyễn Thạch N.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Nguyễn Nhựt H, sinh ngày 01/02/2017 cho chị Mai Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thạch N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng),

2
thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 07/03/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Có 03 con bò hiện anh Nguyễn Thạch N đang nuôi, anh N được quyền sở hữu 03 con bò, anh N có nghĩa vụ giao cho chị T một phần giá trị của 03 con bò trị giá 30.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về nợ chung: Chị Mai Thị Kim T và anh Nguyễn Thạch N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Mai Thị Kim T có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn và án phí chia tài sản 750.000đ, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 1.187.500đ (*Một triệu một trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) chị T đã nộp theo lai thu số 0014243 ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 287.500đ (*Hai trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*), hoàn trả cho chị T.

Anh Nguyễn Thạch N có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con và án phí chia tài sản 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
 - VKSND huyện Trà Ôn;
 - THADS huyện Trà Ôn;
 - UBND xã C, huyện Ô
- (Số 41/2016 ngày 04/4/2016)
- Dương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Điều